TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số : 64/2021/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 22 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ các Điều 9, 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/11/2021;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án về việc *"Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con"* của người yêu cầu:

- Ông Kiều Hữu T, sinh năm: 1986; địa chỉ: Tổ X, thôn M, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Ngô Thị Ngọc B, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Kiều Hữu T và bà Ngô Thị Ngọc B đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2021 ngày 13.01.2021, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và thường xuyên cãi vã nhau. Tại phiên hòa giải ngày 08.11.2021, ông T và bà B đều xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể hàn gắn được nên ông Kiều Hữu T và bà Ngô Thị Ngọc B thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Ông Kiều Hữu T và bà Ngô Thị Ngọc B xác định có 01 con chung là Kiều Khánh A, sinh ngày 16.02.2021. Ly hôn, bà Ngô Thị Ngọc B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là Kiều Khánh A, sinh ngày 16.02.2021. Yêu cầu ông Kiều Hữu T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 12.2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung vào ngày 01 hàng tháng.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông Kiều Hữu T và bà Ngô Thị Ngọc B không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/11/2021 và tài liệu kèm theo, việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ông Kiều Hữu T và bà Ngô Thị Ngọc B có đủ điều kiện quy định tại điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Kiều Hữu T và bà Ngô Thị Ngọc B thuận tình ly hôn.

(Giấy đăng ký kết hôn số 05, đăng ký ngày 13.01.2021 tại UBND xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng).

- *Về con chung*: Ông Kiều Hữu T và bà Ngô Thị Ngọc B xác định có 01 con chung là Kiều Khánh A, sinh ngày 16.02.2021. Ly hôn, bà Ngô Thị Ngọc B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là Kiều Khánh A, sinh ngày 16.02.2021. Yêu cầu ông Kiều Hữu T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 12.2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung vào ngày 01 hàng tháng.

Kể từ ngày bà Ngô Thị Ngọc B có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Kiều Hữu T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thoả thuận thì ông Kiều Hữu T phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông Kiều Hữu T và bà Ngô Thị Ngọc B không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Chi phí hòa giải tại Tòa án: Ông Kiều Hữu T và bà Ngô Thị Ngọc B không phải chịu.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã H (Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2021 ngày 13.01.2021);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệp